

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 10-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Hóa

2. Bà Hoàng Thị Chính

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Đức L, sinh ngày 14 tháng 01 năm 1997 tại Hải Phòng; ĐKNKTT: Tổ 51 phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 59 Tầng 5, tập thể 5 tầng, ngõ 280 đường T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng ; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hoá : Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang T và bà Cao Thị Thanh S; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giữ ngày 05-12-2019, tạm giam ngày 11-12-2019 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Khắc H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 24, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các buổi chiều ngày 03 và 05 tháng 12 năm 2019 Bùi Đức L một mình đi sang khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân mua tổng cộng 23 điều thuốc cuộn thảo mộc chứa ma túy cần sa của người đàn ông không quen

biết với giá 1.560.000đ với mục đích ban đầu là để sử dụng cá nhân. Khi về nhà, L đã hút 02 điếu, còn lại 19 điếu L cất vào 01 vỏ bao thuốc lá 555 và 02 điếu L cất vào 01 hộp nhựa màu đỏ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/12/2019, L nhận được điện thoại của Vũ Khắc H gọi vào điện thoại Nokia màu đen với nội dung “Em để cho anh hai điếu” và hẹn đến quán game Pegasus ở số 2 đường Tân Hà, phường Lãm Hà, quận Kiến An để giao dịch. L hiểu là H muốn mua 02 điếu thuốc cuộn ma túy cần sa, do còn nhiều nên L đã nảy sinh ý định bán cho H 02 điếu thuốc cuộn chứa ma túy cần sa với giá 200.000đ để kiếm lời, số còn lại để sử dụng dần. Sau đó L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B3 – 086.54, đăng ký xe mang tên Bùi Đức L từ nhà đi đến và dừng xe trước cổng Công ty Cổ phần Thế kỷ mới, cạnh quán game Pegasus. L thấy H đi bộ đến gần, L dùng tay trái lấy từ trong túi áo khoác ngoài bên trái 01 vỏ bao thuốc lá 555, rút ra 02 điếu thuốc cuộn thảo mộc chứa ma túy cần sa đưa cho H. H cầm ma túy rồi đưa cho L 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ. L nhận tiền và trả cho H 300.000đ thì cả Bùi Đức L và Vũ Khắc H bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Kiến An bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước Vũ Khắc H đang mặc 02 điếu thuốc cuộn màu trắng chứa thảo mộc khô vụn, H khai là ma túy cần sa vừa mua của Bùi Đức L với giá 200.000đ (Mẫu số 1);

- Thu giữ tại túi áo ngoài bên trái phía trước Bùi Đức L đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có 17 điếu thuốc cuộn màu trắng chứa thảo mộc khô vụn, nghi là ma túy (Mẫu số 2);

- Thu giữ tại túi áo trong bên trái Bùi Đức L đang mặc 01 vỏ hộp nhựa màu đỏ bên trong có 02 điếu thuốc cuộn màu trắng chứa thảo mộc khô vụn, nghi là ma túy (Mẫu số 3);

Ngoài ra, còn thu giữ của Bùi Đức L 01 xe mô tô Yamaha màu đỏ đen biển kiểm soát 15B3-086.54; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu trắng; 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng và số tiền 750.000đ; thu giữ của Vũ Khắc H 01 điện thoại Nokia vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 300.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Đức L nhưng không thu giữ được vật chứng liên quan đến ma túy.

Để có căn cứ giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định trưng cầu giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đối với các mẫu vật đã thu giữ; tiến hành thu giữ và ra Quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu nước tiểu của Bùi Đức L

Tại Kết luận giám định số 598/KLGD ngày 09-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Thảo mộc khô vụn của Mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6822 gam, là loại cần sa. Thảo mộc khô vụn của Mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,6139 gam, là loại cần

sa. Thảo mộc khô vụn của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5883 gam, là loại cần sa”.

Tại Kết luận giám định số 603/KLGD ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Mẫu nước tiểu ghi tên Bùi Đức L gửi giám định tìm thấy dấu vết chất ma túy Delta-9-tetrahydrocannabinol. Delta-9-tetrahydrocannabinol là hoạt chất có trong cây cần sa.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 10 tháng 12 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Đức L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, Bùi Đức L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung vụ án đã nêu và khẳng định chỉ vì ham lợi nên đã bán cho Vũ Khắc H 02 điều thuốc chứa cần sa, số lượng còn lại đều để sử dụng cá nhân.

Ngày 05 tháng 02 năm 2020 tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố Bùi Đức L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Đức L theo toàn bộ Cáo trạng nêu trên và đề nghị:

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bùi Đức L từ 36 đến 42 tháng tù; phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000đ đến 10.000.000đ. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong bì thư số 598/2019/PC09 của Công an thành phố Hải Phòng. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ do Bùi Đức L bán ma túy mà có và 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại Nokia màu xanh. Trả lại bị cáo Bùi Đức L 01 điện thoại Iphone 7 plus màu trắng và số tiền 550.000đ. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Đức L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Đức L không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố về cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với Quyết định xử lý vật chứng số 27 ngày 29 tháng 12 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An: Tài liệu có trong hồ sơ thể hiện xe mô tô Yamaha màu đỏ đen biển kiểm soát 15B3-086.54, đăng ký xe mang tên Bùi Đức L, đây là loại tài sản phải đăng ký quyền sở hữu. Theo quy định tại Điều 105, Điều 106 của Bộ luật Dân sự, Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ và Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an thì chiếc xe nêu trên thuộc sở hữu của Bùi Đức L, tuy nhiên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An chỉ căn cứ vào lời khai của ông Bùi Quang T và bị cáo Bùi Đức L để kết luận xe mô tô Yamaha màu đỏ đen biển kiểm soát 15B3-086.54 là của ông Bùi Quang T, do ông T không biết việc L sử dụng xe đi bán ma túy nên đã trả lại cho ông Bùi Quang T là chưa chính xác, thiếu căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy việc xử lý vật chứng nêu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An là có sự vi phạm, tuy nhiên vi phạm này không làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc xét xử vụ án cũng như việc định tội danh và quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Đức L. Mặt khác, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An đã có văn bản kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An xem xét lại đối với Quyết định xử lý vật chứng số 27 ngày 29/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An để việc xử lý vật chứng được thực hiện thống nhất và đúng quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không cần thiết phải kiến nghị trong bản án. Đối với các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An và tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Bùi Đức L có hành vi bán trái phép 0,6822 gam cần sa cho Vũ Khắc H. Hành vi của bị cáo Bùi Đức L đã vi phạm Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Đức L về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Với hành vi bán trái phép 0,6822 gam cần sa, bị cáo Bùi Đức L không vi phạm tình tiết nào khác, vì vậy bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn tạo ra một lớp người nghiện, làm ảnh hưởng đến sức

khỏe của con người, gây mất trật tự, trị an xã hội. Mặt khác ma túy còn là một trong các nguyên nhân làm phát sinh nhiều vi phạm pháp luật khác. Vì vậy, pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Đức L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Đức L nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tham gia quân đội từ tháng 02/2016 đến tháng 1/2018. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt đối với bị cáo Bùi Đức L: Bị cáo Bùi Đức L có hành vi bán trái phép 0,6822 gam cần sa cho Vũ Khắc H, do vậy việc áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với mức án nghiêm khắc, đồng thời cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Đức L để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng của cơ quan điều tra: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã trả lại cho ông Bùi Quang Thuyết 01 xe mô tô Yamaha màu đỏ đen biển kiểm soát 15B3-086.54, về nội dung này Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An đã có kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm. Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của Vũ Khắc H, số tiền này không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã trả lại cho Vũ Khắc H là phù hợp pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm: Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong bì thư 598/2019/PC09 của Công an thành phố Hải Phòng; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 750.000đ thu giữ của Bùi Đức L; 01 điện thoại Nokia vỏ nhựa màu xanh thu giữ của Vũ Khắc H. Đối với số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì đã niêm phong cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen thu giữ của Bùi Đức L, đây là phương tiện dùng để liên lạc phục vụ việc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu trắng thu giữ của Bùi Đức L và số tiền 550.000đ xét không liên quan đến tội phạm cần trả lại Bùi Đức L quản lý sử dụng. Đối với số tiền 200.000đ trong tổng số tiền 750.000đ thu giữ của Bùi Đức L, đây là số tiền có được do bán ma túy cho Vũ Khắc H cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Trả lại cho Vũ Khắc H 01 điện thoại di động Nokia màu xanh.

[11] Đối với người đàn ông bán cần sa cho Bùi Đức L hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[12] Trong vụ án này, Bùi Đức L có hành vi cất giữ trái phép 6,2022 gam ma túy cần sa; Vũ Khắc H có hành vi cất giữ trái phép 0,6288 gam ma túy cần sa do lượng ma túy cần sa Bùi Đức L và Vũ Khắc H cất giữ trái phép không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an quận Kiến An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Đức L và Vũ Khắc H là phù hợp pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo Bùi Đức L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đức L 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ 05-12-2019. Phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Đức L số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì được niêm phong trong bì thư 598/2019/PC09 của Công an thành phố Hải Phòng. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); trả lại Vũ Khắc H 01 điện thoại di động Nokia màu xanh. Trả lại cho Bùi Đức L 01 điện thoại Iphone 7 plus màu trắng và số tiền 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 02 năm 2020 và Ủy nhiệm chi ngày 10 tháng 02 năm 2020.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Đức L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT-Công an quận Kiến An;
- CQTHAHS-Công an quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thông

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Lầy

Nguyễn Công Biên

Hoàng Minh Thông